

## **KỶ THI LÂM SÀNG CẤU TRÚC KHÁCH QUAN: NGUYÊN LÝ VÀ THỰC TIỄN TRIỂN KHAI TẠI HỌC VIỆN QUÂN Y**

*Phạm Thế Tài<sup>1</sup>, Nguyễn Trường Giang<sup>1</sup>, Dương Quang Huy<sup>2</sup>*

### **TÓM TẮT**

Từ năm 1975, hình thức đánh giá năng lực lâm sàng bằng kỳ thi OSCE (Objective structured clinical examination) được áp dụng trong một số trường đại học y khoa trên thế giới. Mặc dù vậy, cho đến nay hình thức thi OSCE vẫn tương đối mới với hầu hết các trường đào tạo y khoa tại Việt Nam. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung phân tích những nguyên lý cơ bản của kỳ thi để đảm bảo tính cấu trúc, khách quan, tính giá trị và độ tin cậy khi áp dụng vào chương trình đào tạo y khoa dựa trên năng lực. Những vấn đề cốt lõi để tổ chức một kỳ thi thành công bao gồm: thiết kế kỳ thi, xây dựng trạm thi, phát triển đội ngũ giám khảo, xây dựng nguồn bệnh nhân chuẩn hóa. Đồng thời, một số vấn đề thực tế khi tích hợp và triển khai kỳ thi OSCE trong tổng thể chương trình đánh giá đào tạo y khoa bậc đại học tại Học viện Quân y cũng được mô tả.

\* Từ khóa: Kỳ thi lâm sàng cấu trúc khách quan; OSCE; Nguyên lý cơ bản.

### ***The Objective Structured Clinical Examination: Theoretical Perspectives and Practical Application at Vietnam the Military Medical University***

#### **Summary**

*Since 1975, the Objective Structured Clinical Examination (OSCE) has been applied in medical universities around the world. However, the OSCE format is still relatively new to most medical schools in Vietnam. In this article, we focused on analyzing the basic principles and theoretical perspectives of the OSCE to clarify its merits of the structure and objective characteristics, and the validity and reliability when applied to a competency-based medical education program. The core issues for organizing a successful exam include: Setting the examination schedule, constructing stations, developing a staff of trained examiners, and building standardised patient resources. Besides that, we illustrated some practical issues when integrating and implementing the OSCE in the overall assessment program of undergraduate medical training at the Vietnam Military Medical University.*

\* *Keywords: Objective structured clinical examination; OSCE; Fundamental principles; Theoretical perspectives.*

---

<sup>1</sup>Học viện Quân y

<sup>2</sup>Bệnh viện Quân y 103

**Người phản hồi: Phạm Thế Tài (phamthetai@yahoo.com)**

**Ngày nhận bài: 30/8/2021**

**Ngày bài báo được đăng: 06/9/2021**

## **ĐẶT VẤN ĐỀ**

Kỳ thi lâm sàng cấu trúc khách quan (OSCE) lần đầu được giới thiệu năm 1975 như là một phương pháp thay thế cho các phương pháp hiện hành để đánh giá năng lực thực hành lâm sàng trong đào tạo y khoa. OSCE được thiết kế nhằm tăng độ chính xác và tin cậy của việc đánh giá năng lực của người học mà các phương pháp truyền thống còn nhiều hạn chế. Từ đó, OSCE đã được nghiên cứu, cải tiến, triển khai và sử dụng rộng rãi trong đào tạo y khoa ở các bậc học, kể cả đại học và sau đại học. Nhiều tài liệu đã chỉ ra rằng, OSCE là phương pháp đánh giá có giá trị, tin cậy và độ chính xác cao. Đặc biệt, kỳ thi OSCE còn có tác động tích cực rất lớn tới quá trình đào tạo, góp phần vào công tác cải tiến liên tục chương trình và đảm bảo chất lượng đào tạo.

Triển khai kỳ thi OSCE, đặc biệt ở những lần đầu là một vấn đề phức tạp và tốn nhiều thời gian. Chúng ta cần hiểu sâu sắc về nguyên lý giáo dục quan trọng của OSCE đồng thời cần xây dựng các cấu phần học thuật, hành chính, các nguồn lực để chuẩn bị và triển khai kỳ thi. Bài báo này sẽ đề cập đến những nguyên lý giáo dục của OSCE và những điều kiện cơ bản để triển khai kỳ thi với mục tiêu cuối cùng là tổ chức thành công kỳ thi OSCE, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo y khoa.

## **NỘI DUNG NGHIÊN CỨU**

### **1. Những đặc điểm cơ bản của OSCE**

Kể từ khi ra đời đến nay, đã có nhiều định nghĩa OSCE được đưa ra, chúng tôi cho rằng định nghĩa của Kamran Z.Khan

và CS năm 2013 là khái quát và đầy đủ hơn cả. Theo các tác giả, OSCE là “một công cụ đánh giá dựa trên nguyên tắc khách quan và chuẩn hóa, trong đó thí sinh di chuyển qua một chuỗi các trạm có giới hạn thời gian trong một mạch thi theo kế hoạch định sẵn nhằm mục đích đánh giá kỹ năng thực hành lâm sàng trong môi trường mô phỏng. Tại mỗi trạm, thí sinh được đánh giá và chấm điểm dựa trên bảng kiểm chuẩn hóa bởi các giám khảo được đào tạo”. Nhiều tài liệu đã phân tích và chỉ ra những đặc điểm cơ bản về các khía cạnh khác nhau của OSCE. Trong đó, R.M. Harden đã đưa ra 8 đặc điểm cơ bản của OSCE, gọi là “eight Ps” vì các đặc điểm được bắt đầu bằng những từ có chữ cái P trong tiếng Anh, đó là:

- Đánh giá (năng lực) thực hành (Performance assessment): Thí sinh được đánh giá không chỉ những gì họ biết mà cả những gì họ có thể thực hiện (làm) được. OSCE là phương pháp đánh giá đầy đủ năng lực thực hành lâm sàng ở các mức độ khác nhau theo chuẩn đầu ra và chuẩn năng lực nghề nghiệp.

- Đánh giá quá trình và kết quả (Process and product): Những năng lực của thí sinh được đánh giá trong OSCE bao gồm cách họ thực hiện như thế nào và kết quả ra sao, ví dụ đánh giá cả thao tác khám và những phát hiện khi khám.

- Đánh giá được toàn diện người học (Profile of learner): OSCE tập trung đánh giá kỹ năng, đồng thời đánh giá kiến thức và thái độ của thí sinh. Bên cạnh đó, OSCE không chỉ đưa ra một đánh giá chung cho thí sinh mà còn có thể chỉ ra điểm mạnh hoặc điểm yếu của họ trong các lĩnh vực học tập khác nhau.

## SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021

- Đánh giá quá trình tiến bộ của người học (Progress of learner): OSCE đánh giá quá trình tiến bộ của người học trong toàn bộ chương trình đào tạo và học tập, đồng thời đưa ra những phản hồi với giảng viên, học viên về những ưu điểm, hạn chế trong thực hành.

- Đánh giá công khai (Public assessment): Trong OSCE luôn có sự công khai, minh bạch về những gì được đánh giá. Sự thảo luận về những gì được đánh giá trong OSCE có thể làm rõ mục tiêu, chuẩn đầu ra của môn học, chương trình đào tạo.

- Đánh giá bởi nhiều giám khảo (Participation of staffs): Các thí sinh đều được giám sát và đánh giá bằng nhiều giám khảo, giám khảo là các giảng viên, kỹ thuật viên từ nhiều chuyên ngành khác nhau.

- Thúc đẩy sự thay đổi (Pressure for change): Kết quả thi OSCE của một lớp học, khóa học có thể chỉ ra sự cần thiết phải đổi mới chương trình đào tạo hoặc cách thức đánh giá, với mục đích là nâng cao chất lượng liên tục.

- Quy định về các tiêu chuẩn năng lực (Pre-set standards of competence): Những chuẩn năng lực đầu ra của người học và tiêu chuẩn đạt trong kỳ thi đều được quy định cụ thể từ trước.

Trong gần 50 năm qua, OSCE đã được phổ biến, áp dụng rộng rãi như là một phương pháp đánh giá năng lực lâm sàng của người học ở các chuyên khoa khác nhau và tại nhiều quốc gia trên thế giới. Nhiều nghiên cứu cho rằng OSCE là tiêu chuẩn vàng đánh giá năng lực trong đào tạo y khoa do đã đáp ứng hầu hết các tiêu chí của một phương pháp đánh giá tốt, đó là:

- Đảm bảo tính tin cậy: Nhất quán, chính xác trong đánh giá, rất ít sai số.

- Đảm bảo tính giá trị, hợp lệ: Đánh giá đúng nội dung cần đánh giá trong chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

- Có tính khả thi: Có thể triển khai thực hiện trong nhiều điều kiện, hoàn cảnh khác nhau.

- Có tính linh hoạt, có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế, đặc biệt là điều kiện về nguồn lực của từng cơ sở đào tạo.

- Đảm bảo tính công bằng; được các sinh viên và giảng viên thừa nhận.

- Có chức năng như một công cụ phản hồi, có tác động tích cực đến quá trình học, giảng dạy, thúc đẩy sự cải tiến, để không ngừng nâng cao chất lượng.

Trong quá trình chuẩn bị và tổ chức OSCE, các cơ sở đào tạo cần tuân thủ nguyên tắc cơ bản của kỳ thi, đồng thời cũng cần lựa chọn những chi tiết về nội dung và cách thức thi cho phù hợp với mục đích, số lượng thí sinh và điều kiện nguồn lực. Thiết kế, chuẩn bị và triển khai OSCE cần tuân thủ 3 đặc tính nguyên tắc, đó là: (1) Tính cấu trúc; (2) tính khách quan; (3) tính lâm sàng:

- Tính cấu trúc:

+ Toàn bộ kỳ thi bao gồm: mục tiêu, nội dung, quy trình, các cấu phần được thiết kế theo mục đích kỳ thi, lên kế hoạch một cách thống nhất, cẩn thận trước khi tiến hành và phổ biến tới các bên liên quan.

+ Năng lực thực hành lâm sàng được đánh giá trong kỳ thi có cấu trúc theo từng nhiệm vụ (tác vụ) chuyên môn cụ thể của từng chuyên khoa, chuyên ngành. Các nhiệm vụ chuyên môn có cấu trúc rõ ràng về nội dung, thời gian, bối cảnh và các yêu cầu năng lực cần thiết.

+ Nội dung của kỳ thi được xây dựng để đánh giá đúng và đủ đại diện năng lực cần thiết mà người học cần đạt trong quá trình đào tạo. Những năng lực được đánh giá nằm trong chuẩn đầu ra của chương trình môn học, năm học và khóa học, và được cấu trúc theo những nhiệm vụ cần thiết khi hành nghề sau tốt nghiệp.

+ Các giám khảo trong kỳ thi sử dụng bảng kiểm để đánh giá, nội dung bảng kiểm và các mức đánh giá được xác định cụ thể, thống nhất, cấu trúc như quy trình thực hiện trong đào tạo và hành nghề khi tốt nghiệp.

Tính cấu trúc là đặc tính quan trọng nhất của OSCE, đảm bảo giá trị của kỳ thi (giá trị về cấu trúc, giá trị về nội dung). Kỳ thi có giá trị nếu nó đánh giá chính xác, đầy đủ những vấn đề cần thiết. Nghĩa là, kỳ thi đánh giá được chính xác năng lực mà chương trình đào tạo hướng tới (năng lực kỳ vọng), nội dung đánh giá phù hợp, đủ số lượng, đủ đa dạng, đủ đại diện cho những mục tiêu, yêu cầu của chương trình, cũng như khi hành nghề.

- Tính khách quan:

+ Tất cả các thí sinh đều trải qua các trạm thi như nhau, đồng nhất về nội dung thi, thời gian thi, cấu trúc của quá trình thi. Các thí sinh đều được đánh giá năng lực như nhau tại mỗi trạm thi theo một quy trình như nhau.

+ Tất cả các thí sinh được đánh giá bởi cùng một hội đồng giám khảo. Hội đồng với nhiều giám khảo đã được chuẩn hóa sẽ giảm tối đa tính chủ quan, sự thiên vị và sự sai lệch trong đánh giá.

+ Kỳ thi đồng nhất về bệnh nhân thi, bối cảnh, điều kiện trang thiết bị và môi trường thi. Các bệnh nhân sử dụng trong

OSCE được chuẩn hóa và đảm bảo sự đồng nhất về tương tác với mọi thí sinh.

+ Kết quả thi và những điểm mạnh yếu của thí sinh đều được phản hồi, giải trình để có kế hoạch khắc phục và tiến bộ. Các bên liên quan, các khía cạnh của kỳ thi đều được công khai, phản hồi, nhận phản hồi để đảm bảo khách quan tuyệt đối và liên tục phát triển.

- Tính lâm sàng:

+ Mục đích, nội dung của mỗi trạm thi được thiết kế là những nhiệm vụ chuyên môn theo từng lĩnh vực năng lực của từng chuyên ngành lâm sàng. Đây là những nhiệm vụ chuyên môn độc lập, hoàn chỉnh, cần thiết của chuyên ngành mà người học được hướng dẫn trong quá trình đào tạo và thực hiện trong hành nghề sau này. OSCE không đánh giá đơn lẻ kiến thức, kỹ năng, thái độ mà đánh giá sự tích hợp trong thực hiện từng tác vụ chuyên môn, đúng với thực tế lâm sàng.

+ Các tình huống thi được thiết kế, chuẩn bị là những tình huống lâm sàng thường gặp và bối cảnh tại các trạm thi, mặc dù là mô phỏng nhưng được xây dựng như bối cảnh lâm sàng thật. Mục tiêu là để thí sinh thực hiện các tác vụ thi trong bối cảnh, điều kiện như thực hành lâm sàng thật.

Theo các tài liệu, OSCE là phương pháp tốt nhất để đánh giá năng lực thực hành lâm sàng thông qua các tác vụ chuyên môn cụ thể, thuộc các lĩnh vực năng lực: Hỏi bệnh khai thác bệnh sử; khám bệnh; giao tiếp, tư vấn; quy trình kỹ thuật y khoa; xây dựng kế hoạch điều trị; quản lý người bệnh; trình bày vấn đề chuyên môn; làm việc nhóm; giải quyết vấn đề (*bảng 1*).

## SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021

Bảng 1: Ví dụ về những nhiệm vụ lâm sàng được đánh giá trong OSCE.

Kỹ năng	Hoạt động	Bối cảnh/Tình huống
Hỏi bệnh	Khai thác bệnh sử	Đau bụng
	Khai thác bệnh sử để chẩn đoán xác định	Suy giáp
Giao tiếp Tư vấn	Tư vấn người bệnh khi ra viện	Xuất viện sau khi bị nhồi máu cơ tim
	Chỉ dẫn người bệnh về cách kiểm soát bệnh	Sử dụng ống hít cho bệnh hen
	Tư vấn người bệnh về các xét nghiệm và thủ thuật	Nội soi
	Giao tiếp với đồng nghiệp	Thông báo ngắn gọn cho điều dưỡng liên quan đến người bệnh nặng
	Giao tiếp với người nhà bệnh nhân	Thông báo cho người vợ về người chồng bị ung thư phổi
	Viết văn bản	Giấy giới thiệu hoặc giấy ra viện
Khám bệnh	Khám tổng quát hoặc chuyên sâu	Khám tay cho người bệnh thấp khớp
	Khám để theo dõi bệnh	Suy tim sung huyết
	Khám để chẩn đoán	Nhiễm độc giáp
	Xét nghiệm	Phân tích kết quả xét nghiệm trong bệnh án
Quy trình kỹ thuật	Quy trình chẩn đoán	Ghi điện tim
	Quy trình điều trị	Dẫn lưu màng phổi
Xây dựng kế hoạch điều trị	Kế hoạch điều trị bệnh mạn tính	Tăng huyết áp độ II
Quản lý người bệnh	Quản lý người bệnh	Kê đơn thuốc điều trị ngoại trú
Trình bày vấn đề chuyên môn	Một ca bệnh	Tóm tắt bệnh án ca bệnh cấp cứu
	Trích xuất thông tin	Trình bày thông tin một bài báo đã xuất bản về điều trị tăng huyết áp
Giải quyết vấn đề	Giải quyết vấn đề	Phương pháp tiếp cận được áp dụng trong trường hợp một người bệnh phàn nàn rằng cân nặng của cô ấy ghi trong bệnh án không chính xác

### 2. Những vấn đề chính trong triển khai OSCE

Các vấn đề chính trong chuẩn bị triển khai OSCE gồm thiết kế kỳ thi, xây dựng các trạm thi, đào tạo, chuẩn hóa đội ngũ giám khảo và bệnh nhân. Việc chuẩn bị và vận hành thành công kỳ thi OSCE cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận,

trong đó các bộ môn lâm sàng có vai trò trung tâm, quyết định. Những nội dung công việc mà các bộ môn lâm sàng đảm nhiệm trong kỳ thi OSCE là rất lớn, bao gồm tham gia thiết kế kỳ thi, xây dựng trạm thi, chuẩn bị bệnh nhân và giám khảo, tiếp nhận phản hồi và cải tiến công tác đào tạo sau thi.

## SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021

\* *Thiết kế kỳ thi:*

- Xây dựng bảng ma trận năng lực cần đánh giá:

Căn cứ để xác định nội dung kỳ thi là bảng ma trận năng lực cần đánh giá của chuẩn đầu ra chương trình môn học. Bảng ma trận năng lực cần đánh giá thường là ma trận hai chiều với hàng ngang là các lĩnh vực năng lực có thể đánh giá bằng OSCE và trục dọc là các loại mặt bệnh trong chuẩn đầu ra của chương trình môn học. Đây chính là các “Nhiệm vụ chuyên môn độc lập tin cậy”

(Entrustable Professional Activity: EPA) của các chuyên ngành, theo từng năm học.

- Xây dựng bảng các năng lực đánh giá trong kỳ thi OSCE:

Căn cứ các năng lực cần đánh giá trong chuẩn đầu ra chương trình môn học để xây dựng bảng các năng lực được đánh giá trong kỳ thi OSCE (nội dung kỳ thi). Năng lực đánh giá trong kỳ thi được cụ thể hóa bằng các tác vụ gắn với bệnh lý, tình huống cụ thể, có tính điển hình và đại diện cao (*bảng 2*).

*Bảng 2:* Ví dụ các năng lực được đánh giá trong kỳ thi OSCE (Môn học Nội Tiêu hóa).

Năng lực	Tác vụ chuyên môn	Mặt bệnh/tình huống
Hỏi bệnh, khai thác bệnh sử	Khai thác bệnh sử bệnh nhân vào viện	Đau bụng do viêm tụy cấp
	Khai thác bệnh sử bệnh nhân ngoại trú tái khám	Xơ gan
Giao tiếp, tư vấn	Tư vấn cho bệnh nhân ra viện	Sau điều trị viêm tụy cấp
	Tư vấn cho bệnh nhân chuẩn bị làm thủ thuật	Chuẩn bị nội soi dạ dày
Khám bệnh	Khám chuyên sâu để chẩn đoán	Vàng da tắc mật
	Khám để theo dõi diễn biến của bệnh	Suy chức năng gan
Biện luận chẩn đoán	Biện luận chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt	Xuất huyết tiêu hóa
Điều trị	Xây dựng kế hoạch điều trị	Viêm tụy cấp
	Kê đơn điều trị	Viêm loét dạ dày, tá tràng
Phân tích xét nghiệm	Xét nghiệm công thức máu	Mất máu do xuất huyết tiêu hóa
	Siêu âm bụng	Tắc mật do sỏi
Giải quyết vấn đề	Giải quyết phàn nàn của người bệnh	Chế độ ăn của bệnh nhân xơ gan
Tổng hợp thông tin	Tổng hợp thông tin từ tài liệu chuyên môn	Bài báo khoa học về chẩn đoán xuất huyết tiêu hóa do giãn vỡ tĩnh mạch thực quản

- Xác định số trạm, loại trạm, thời gian của trạm thi:

Số lượng trạm thi có liên quan đến độ tin cậy (tính lặp lại của kết quả) và giá trị của kỳ thi (đánh giá đầy đủ các năng lực cần đánh giá), số trạm thi càng lớn, độ tin cậy và giá trị càng cao. Tuy nhiên, số lượng trạm thi càng nhiều, càng tiêu tốn nhiều nguồn lực và thời gian. Do đó, số lượng trạm thi và thời gian mỗi trạm thi cần được xem xét đảm bảo hài hòa giữa chất lượng của kỳ thi, tính khả thi và nguồn lực cần thiết.

## SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021

- Xây dựng bảng các trạm thi:

Bước tiếp theo sau khi xác định nội dung, số trạm, thời gian của trạm thi là lập bảng các trạm thi bao gồm thông tin: tên trạm thi, tác vụ đánh giá, loại bệnh nhân và giám khảo của trạm thi (bảng 3). Bảng các trạm thi có ý nghĩa rất quan trọng vì là bản thiết kế cơ sở cho thiết kế toàn bộ kỳ thi và là cơ sở để các bộ môn xây dựng nội dung trạm thi.

*Bảng 3:* Ví dụ các trạm thi của kỳ thi hết vòng môn học Nội Tiêu hóa.

Trạm	Tác vụ được đánh giá	Bệnh nhân	Giám khảo
1	Hỏi bệnh, khai thác bệnh sử bệnh nhân đau bụng cấp	Bệnh nhân mô phỏng	Có/quia camera
2	Khám gan, lách	Bệnh nhân mô phỏng	Có/trực tiếp
3	Khám vàng da	Bệnh nhân thật	Có/trực tiếp
4	Hỏi bệnh, khai thác bệnh sử bệnh nhân xuất huyết tiêu hóa	Bệnh nhân mô phỏng	Có/quia camera
5	Khám cổ trướng	Bệnh nhân thật	Có/trực tiếp
6	Tư vấn trước thủ thuật chọc dịch ổ bụng	Bệnh nhân mô phỏng (giám khảo đóng vai)	Có/trực tiếp
7	Chọc dịch ổ bụng	Thiết bị mô phỏng	Có/trực tiếp
8	Kê đơn điều trị viêm loét dạ dày, tá tràng	Hồ sơ bệnh án/Kết quả nội soi dạ dày	Không
9	Phân tích kết quả xét nghiệm máu bệnh nhân xuất huyết tiêu hóa	Tư liệu xét nghiệm	Không
10	Phân tích kết quả siêu âm đường mật tắc mật do sỏi	Tư liệu siêu âm	Không
11	Giải quyết phàn nàn của người bệnh về chế độ ăn xơ gan	Bệnh nhân mô phỏng (giám khảo đóng vai)	Có/trực tiếp
12	Tóm tắt thông tin từ bài báo khoa học	Bài báo khoa học về chẩn đoán xuất huyết tiêu hóa do giãn vỡ tĩnh mạch thực quản	Không

\* *Xây dựng các trạm thi:*

Xây dựng các trạm thi là công việc đòi hỏi thời gian, công sức của các bộ môn và thực sự là nội dung cốt lõi trong chuẩn bị cho kỳ thi OSCE. Để xây dựng các trạm thi có chất lượng, đảm bảo tin cậy, có giá trị và khả thi, đòi hỏi các bộ môn thực hiện theo quy trình với các bước cụ thể, cần thiết.

Theo K.Z. Khan và CS (2013), quy trình xây dựng trạm thi gồm các bước sau: (1) Lựa chọn chủ đề cho trạm; (2) Lựa chọn người viết nội dung trạm; (3) Lựa chọn mẫu viết và viết nội dung trạm; (4) Hướng dẫn cho các đối tượng; (5) Hội thảo, trao đổi chéo; (6) Thi thí điểm, phân tích sau thi thử; (7) Bổ sung, hoàn thiện.

## SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021

- Viết nội dung trạm:

Viết nội dung trạm là việc chuẩn bị các tài liệu phục vụ cho đánh giá tại trạm thi. Các tài liệu của trạm thi bao gồm: Bản mô tả trạm thi; bản giới thiệu; hướng dẫn bố trí cảnh; tác vụ yêu cầu với thí sinh; tư liệu hỗ trợ (nếu có); bảng kiểm chấm điểm; bảng thông tin phản hồi.

+ Bản thông tin mô tả trạm:

Bản thông tin mô tả trạm là trang mô tả toàn diện và những yêu cầu của mọi vấn đề của trạm thi, như: Chủ đề của trạm thi; năng lực được đánh giá; thời gian trạm thi; loại trạm; vị trí của trạm trong mạch thi; bệnh nhân; giám khảo; thí sinh; những yêu cầu chung; trang thiết bị của trạm (*bảng 4*).

*Bảng 4:* Bản thông tin mô tả trạm thi trong kỳ thi OSCE môn học Nội Tiêu hóa.

STT	Nội dung	Thông tin yêu cầu
1	Chủ đề trạm thi	Hỏi bệnh, khai thác bệnh sử bệnh nhân xuất huyết tiêu hóa.
2	Vị trí của trạm	Trạm thứ 4 trong mạch thi 12 trạm.
3	Loại trạm	Trạm có giám khảo quan sát trực tiếp.
4	Thí sinh	Học viên năm thứ tư, kết thúc môn học Nội Tiêu hóa/Vai trò là Bác sĩ trực Khoa Tiêu hóa.
5	Năng lực được đánh giá	Hỏi bệnh, khai thác bệnh sử để biện luận chẩn đoán xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày, tá tràng; chẩn đoán phân biệt xuất huyết tiêu hóa do giãn vỡ tĩnh mạch thực quản.
6	Thời gian trạm thi	2 phút chuẩn bị, 8 phút thực hành thi.
7	Bệnh nhân	Bệnh nhân mô phỏng là nhân viên Khoa Nội Tiêu hóa đã được đào tạo.
8	Trang thiết bị và các yêu cầu tại trạm	Tài liệu của trạm thi, giường bệnh nhân, ghế ngồi của bác sĩ, ghế ngồi của giám khảo, nước rửa tay nhanh, găng tay, chậu rửa tay.

+ Bản giới thiệu trạm thi, giới thiệu tình huống và nhiệm vụ của thí sinh:

Phần giới thiệu trạm thi, tình huống và các tác vụ yêu cầu với thí sinh được trình bày trên cùng một bản tài liệu, thí sinh sẽ được nhận tài liệu này khi vào trạm thi như một đề thi. Phần giới thiệu trạm thi gồm những thông tin cần thiết, ngắn gọn và có tác dụng hướng dẫn thí sinh.

Tình huống thi phải đảm bảo một số yêu cầu sau: Là một tình huống giả định, hay gặp trong thực hành lâm sàng, phù

hợp với chuẩn đầu ra môn học, mang thông điệp thực hành và sử dụng ngôn ngữ đời thường của bệnh nhân thay vì thuật ngữ y khoa. Các yêu cầu của mỗi tác vụ cần được giải thích rõ ràng và chính xác, để bất kỳ thí sinh nào đọc đều có thể hiểu, nội dung tác vụ yêu cầu phải bao gồm: Vai trò của thí sinh trong kịch bản? (là bác sĩ tại phòng khám, bác sĩ tại bệnh phòng điều trị...); Yêu cầu nhiệm vụ dành cho thí sinh tại trạm cụ thể là gì? Những điều thí sinh được làm hay không nên làm tại trạm (*bảng 5*).



*Bảng 5: Ví dụ bản giới thiệu, tình huống và tác vụ yêu cầu tại một trạm thi.*

<b>Thi hết vòng Nội khoa - Năm thứ 4</b>
<b>1. Giới thiệu trạm thi:</b>
Đây là trạm thứ 2 trong mạch thi, là trạm hỏi bệnh, khai thác bệnh sử, thực hành trên bệnh nhân mô phỏng, có giám khảo quan sát trực tiếp, có ghi hình trong thời gian thi. Thời gian chuẩn bị 2 phút, thời gian thi 8 phút. Thí sinh bắt đầu và kết thúc thi tại trạm khi có chuông báo hiệu.
<b>2. Giới thiệu tình huống:</b>
Bệnh nhân Nguyễn Văn A, nam giới, 30 tuổi, tiền sử khỏe mạnh. 12 giờ trước nhập viện, xuất hiện đau bụng thượng vị và hạ sườn trái, kèm theo nôn nhiều. Trước đó, khoảng 5 giờ bệnh nhân đi ăn liên hoan với đồng nghiệp (có uống rượu). Bệnh nhân được người nhà đưa vào phòng khám cấp cứu của Bệnh viện X.
<b>3. Tác vụ yêu cầu:</b>
Trên cương vị là bác sỹ trực tại phòng khám Bệnh viện X, hãy thực hành kỹ năng giao tiếp, khai thác bệnh sử để định hướng nguyên nhân đau bụng của bệnh nhân này.
<b>Chú ý:</b>
Thí sinh không thực hành khám và không tương tác với giám khảo trong quá trình thi.

+ Bảng kiểm chấm điểm, thiết lập mức chuẩn và hướng dẫn chấm điểm:

Bảng kiểm là một công cụ đánh giá khả năng đạt được các tiêu chí đã đề ra khi thực hiện một nhiệm vụ. Có nhiều loại bảng kiểm được sử dụng cho các mục đích khác nhau nhưng được phân thành 2 loại chính là bảng kiểm phân tích và bảng kiểm tổng hợp.

Thiết lập mức chuẩn là việc xác định các mốc để đánh giá một thí sinh có vượt qua hay không vượt qua trạm thi. Thiết lập mức chuẩn bao gồm 2 vấn đề sau: (1) Xác định điểm số tối thiểu mà một thí sinh cần đạt khi thực hiện một kỹ năng; (2) Xác định nội dung quan trọng nhất trong tác vụ, quyết định đến việc hoàn thành tác vụ cũng như năng lực chuẩn đầu ra.

- Hội thảo, trao đổi chéo.

- Thi thử, bổ sung, hoàn thiện.

\* *Phát triển đội ngũ giám khảo được đào tạo:*

Để đảm bảo độ tin cậy của kỳ thi OSCE, việc đào tạo, chuẩn hóa đội ngũ giám khảo là cực kỳ quan trọng. Đào tạo giám khảo là quá trình thường xuyên, liên tục, gắn với phát triển đội ngũ giảng viên, bao gồm cả giảng viên mới cũng như những giảng viên có kinh nghiệm. Công tác đào tạo, chuẩn hóa giám khảo gồm những nội dung sau:

- Xây dựng chuẩn về năng lực chuyên môn đòi hỏi đối với các bác sỹ, các giảng viên của chuyên ngành theo từng mức độ, từng giai đoạn khác nhau (*bảng 6*).

## SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021

- Xây dựng nội dung, lộ trình, áp dụng nhiều hình thức đào tạo để phát triển năng lực chuyên môn cho đội ngũ giảng viên của bộ môn, của chuyên ngành.

- Xây dựng nội dung, tổ chức đào tạo, tập huấn các giảng viên về OSCE.

- Triển khai các công tác chuẩn bị cho kỳ thi OSCE, phân công các giảng viên tham gia để phát triển năng lực về OSCE.

- Tổ chức đánh giá năng lực chuyên môn, năng lực về OSCE bằng các hình thức khác nhau, phát hiện các thiếu hổng, hạn chế để khắc phục.

- Lựa chọn, phân công các giảng viên làm giám khảo của từng kỳ thi, đảm bảo phù hợp với năng lực và yêu cầu của kỳ thi. Rút kinh nghiệm, tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng để phát triển không ngừng.

*Bảng 6: Chuẩn đầu ra của đào tạo giám khảo (theo K.Z. Khan, 2013).*

- Có đầy đủ năng lực chuyên môn thuộc nội dung của trạm thi
- Hiểu được mục đích, vận dụng thành thạo các nguyên tắc, quy định, quy trình của kỳ thi OSCE
- Thể hiện và duy trì được tính nhất quán, chuyên nghiệp trong kỳ thi
- Hiểu và sử dụng các bảng kiểm đánh giá theo tiêu chí một cách thành thạo để duy trì tính chuẩn hóa
- Có khả năng, kỹ năng thể hiện thông tin phản hồi về năng lực thực hành của thí sinh ở dạng lời nói và dạng văn bản, trực tiếp tại trạm thi hoặc sau kỳ thi
- Có kỹ năng tương tác với thí sinh, bệnh nhân, đồng nghiệp, đảm bảo sự tôn trọng và bảo mật
- Có kỹ năng xử trí đúng quy định với các thí sinh không đủ năng lực hoặc có hành vi làm phương hại đến bệnh nhân hoặc người khác

*\* Phát triển nguồn bệnh nhân chuẩn hóa:*

Đảm nhận vai trò “bệnh nhân” trong thi OSCE có thể là “bệnh nhân mô phỏng” do nhân viên y tế, người không có chuyên môn đóng vai; bệnh nhân thật đang điều trị tại khoa lâm sàng; các tài liệu, hồ sơ bệnh án, xét nghiệm, băng hình; các thiết bị mô hình, mô phỏng. Các bệnh nhân trong thi OSCE phải đảm bảo được tính đồng nhất, ổn định, công bằng với tất cả các thí sinh trong trạm thi, trong kỳ thi và nhiều kỳ thi khác nhau. Để đảm bảo sự đồng nhất, ổn định đó, các bệnh nhân cần được “chuẩn hóa” trong quá trình

chuẩn bị và thực hành thi. Nội dung công tác phát triển nguồn bệnh nhân chuẩn hóa của các bộ môn gồm:

- Huấn luyện bệnh nhân mô phỏng, với mục tiêu:

+ Có năng lực trả lời, thể hiện bằng biểu cảm các thông tin về bệnh sử, các triệu chứng của bệnh hoặc vấn đề lâm sàng đóng vai đúng với bối cảnh thực tiễn.

+ Có năng lực tương tác với thí sinh đúng quy định, đúng chuẩn mực, đúng vai trò là bệnh nhân với nhân viên y tế, phù hợp với thực tiễn.

## SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021

+ Đảm bảo sự ổn định, thống nhất về lời nói, hành động, biểu cảm, động tác phối hợp trong suốt quá trình thi với các thí sinh khác nhau.

+ Hiểu rõ và thực hiện đầy đủ các quy định, nguyên tắc, quy trình của trạm thi, kỳ thi, bộ môn và nhà trường.

- Lựa chọn và hướng dẫn bệnh nhân thật:

Bệnh nhân thật ngày càng ít được sử dụng trong kỳ thi OSCE vì tính “chuẩn hóa” và các điều kiện về pháp lý. Sử dụng bệnh nhân thật sẽ khó đảm bảo tính đồng nhất, ổn định trong quá trình thi, vì thế sẽ không đảm bảo công bằng, khách quan với các thí sinh. Tuy nhiên, trong một số tình huống, sử dụng bệnh nhân thật có nhiều ưu điểm, ví dụ như khám để phát hiện triệu chứng (phù, vàng da, thiếu máu, khối u...).

### 4. Thực hành triển khai OSCE tại Học viện Quân y

Việc xác định triển khai kỳ thi OSCE cho nội dung và tại thời điểm nào trong tổng thể cả chương trình đánh giá của khóa học là vấn đề quan trọng. Kỳ thi OSCE có thể mạnh để đánh giá các chuẩn đầu ra về kỹ năng lâm sàng và ưu tiên cho các kỳ thi mang tính tổng hợp, quan trọng (summative assessment). Tiến trình đào tạo các kỹ năng lâm sàng tại Học viện Quân y có giai đoạn tiền lâm sàng (3 năm đầu) và giai đoạn thực hành lâm sàng học tại bệnh viện (3 năm cuối). Trong quá trình này, 10 thời điểm được xác định có thể áp dụng kỳ thi OSCE một cách phù hợp và hiệu quả (*bảng 7*), bao gồm 3 kỳ thi cho giai đoạn tiền lâm sàng đánh giá kỹ năng điều dưỡng, y khoa và ngoại khoa cơ bản; 6 kỳ thi cho quá trình học lâm sàng tại bệnh viện khi kết thúc mỗi kỳ học; và 1 kỳ thi tốt nghiệp cuối khóa.

*Bảng 7:* Các thời điểm phù hợp với kỳ thi OSCE trong tiến trình đào tạo y khoa bậc đại học.

Chương trình y khoa									
Tiền lâm sàng			Lâm sàng						
Năm thứ 1 - 3			Năm thứ 4		Năm thứ 5		Năm thứ 6		
Kỹ năng điều dưỡng cơ bản	Kỹ năng Y khoa cơ bản	Kỹ năng ngoại khoa cơ bản	Nội khoa + Nhi khoa (HP 1)	Ngoại khoa + Sản Khoa (HP 1)	Nội chuyên khoa	Ngoại chuyên khoa	Nội khoa + Nhi khoa (HP 2)	Ngoại khoa + Sản Khoa (HP 2)	Kỳ thi tốt nghiệp
↑	↑	↑	↑	↑	↑	↑	↑	↑	↑
OSCE			OSCE						

Tuy nhiên, việc quyết định áp dụng kỳ thi OSCE tại thời điểm và cho nội dung nào còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm cả tính khả thi và sự phù hợp tổng thể chương trình đánh giá. Thực tế, để đánh giá kỹ năng lâm sàng có nhiều hình thức phổ biến truyền thống được áp dụng một cách hiệu quả như vấn đáp trực tiếp, đánh giá lâm sàng trong tình huống ngắn (Mini-Cex), quan sát trực tiếp kỹ năng thực hành (DOPS),

## SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021

ca lâm sàng ngắn, ca lâm sàng đầy đủ. Vì vậy, trong chương trình đánh giá môn học lâm sàng tại Học viện Quân y, hình thức thi OSCE được kết hợp với các hình thức đa dạng khác để đảm bảo yêu cầu đánh giá toàn diện năng lực thực hành lâm sàng của học viên trước khi tốt nghiệp (bảng 8).

*Bảng 8: Một số bài đánh giá cho môn học lâm sàng tại Học viện Quân y.*

Bài đánh giá	Thời điểm	Hình thức	Trọng số
Trong quá trình học tại Khoa			
Đánh giá thường xuyên và đánh giá hết học phần	Trong quá trình học tại Khoa và kết thúc học phần	Vấn đáp - Mini Cex - DOPS - Nhật ký Lâm sàng - Ca lâm sàng	0,2
Sau khi kết thúc tất cả các Khoa trong kỳ học			
Bài thi lý thuyết	Kết thúc kỳ học	Trắc nghiệm	0,3
Bài thi thực hành	Kết thúc kỳ học	OSCE	0,5

Năm 2020, kỳ thi OSCE đầu tiên đã được thực hiện tại Học viện Quân y cho học viên tại thời điểm kết thúc kỳ học lâm sàng năm thứ 4 (Nội khoa và Ngoại khoa). Sau mỗi kỳ thi, các cuộc khảo sát thu thập ý kiến các bên liên quan như học viên, giảng viên, cán bộ hành chính được thực hiện. Chẳng hạn, đối với học viên, các phản hồi về nội dung trạm thi, bệnh nhân, giảng viên và nhận xét tổng thể về kỳ thi được thu thập, phân tích phục vụ cho việc cải thiện, nâng cao chất lượng của kỳ thi. Các kinh nghiệm qua những lần tổ chức kỳ thi OSCE thực tế tại Học viện Quân y đã được tổng kết thành tài liệu hướng dẫn chi tiết cho giảng viên, học viên và cán bộ quản lý giáo dục (Học viện Quân y, 2021). Nhìn chung, những đánh giá của học viên về kỳ thi mang tính tích cực. Dưới đây là một số ý kiến phản hồi, nhận xét chung của học viên về kỳ thi OSCE tại Học viện Quân y năm 2020:

*“Lần đầu thi em có chút lo lắng do hình thức mới lạ của kỳ thi OSCE. Tuy nhiên,*

*các lần tiếp theo em cảm thấy tự tin và thoải mái khi bước vào kỳ thi. Việc trải qua nhiều trạm thi trong một mạch không còn là áp lực nữa, mà trở thành nhiều cơ hội để thí sinh thể hiện các năng lực thực hành lâm sàng khác nhau của mình.”*

*“Em thấy hình thức thi này bảo đảm tính công bằng cho tất cả các thí sinh. Em không còn vương vẩn vào vấn đề học lệch, học tủ, hay yếu tố may rủi khi bốc thăm bệnh nhân và giám khảo nữa. Kết quả kỳ thi có tính phân loại cao và phản ánh đúng nỗ lực học tập của cả quá trình trước đó.”*

*“Với hình thức thi OSCE thì cách học lâm sàng của chúng em cũng thay đổi. Việc học mang tính tích cực và chủ động hơn. Mục tiêu học tập lâm sàng trở nên rõ ràng, cụ thể. Ngoài cơ hội được thực hành kỹ năng trên người bệnh thật, chúng em có thể tổ chức nhóm học tập để cùng rèn luyện các kỹ thuật, thao tác cho thành thục.”*

### **KẾT LUẬN**

Chuẩn bị và tổ chức triển khai kỳ thi OSCE là công việc đòi hỏi nhiều thời gian, công sức và nguồn lực. Nội dung công tác chuẩn bị cho kỳ thi rất lớn, qua nhiều bước, liên quan đến nhiều lực lượng. Mỗi nội dung, mỗi bước chuẩn bị đều có những sản phẩm với những yêu cầu chặt chẽ, cụ thể. Cơ quan khảo thí, đào tạo, các bộ môn và các bên liên quan cần tuân thủ các bước, hiểu rõ cách làm, bám sát mục tiêu để chuẩn bị kỳ thi có chất lượng. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, thi thử, đánh giá, hoàn thiện trước thi cũng rất quan trọng và cần thiết.

Tổ chức kỳ thi OSCE, đặc biệt là những lần đầu triển khai đòi hỏi có kế hoạch chi tiết, phân công trách nhiệm rõ ràng, bố trí thời gian, địa điểm cụ thể. Công tác đánh giá, phản hồi, rút kinh nghiệm sau kỳ thi là nội dung quan trọng nhằm mục tiêu cải tiến liên tục, nâng cao chất lượng kỳ thi OSCE và chương trình đào tạo.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Học viện Quân y. Chuẩn bị và triển khai thi lâm sàng cấu trúc khách quan. Nhà Xuất bản Y học, 2021.

2. M. Harden, M. Stevenson, W.W. Downie, G.M.Wilson. Assessment of clinical competence using objective structured examination. Br Med J 1975; 1 doi: <https://doi.org/10.1136/bmj.1.5955.447>

3. R.M. Harden, F.A. Gleeson. Assessment of clinical competence using an objective structured clinical examination (OSCE). Medical Education, 1979, <https://doi.org/10.1111/j.1365-2923.1979.tb00918>.

4. Kamran Z. Khan, Sankaranarayanan Ramachandran, Kathryn Gaunt, Piyush Pushkar. The Objective Structured Clinical Examination (OSCE): AMEE Guide No. 81. Part I: A historical and theoretical perspectives. Med Teach 2013 Sep; 35(9):e1437-46. doi: 10.3109/0145.2159X.2013.818634.

5. Kamran Z. Khan, Kathryn Gaunt, Sankaranarayanan Ramachandran, Piyush Pushkar.

The Objective Structured Clinical Examination (OSCE): AMEE Guide No. 81. Part II: Organisation & administration. Med Teach 2013 Sep;35(9):e1447-63. doi: 10.3109/0142159X.2013.818635.